

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ XUYỀN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: 35/2020/DS –ST

Ngày 25 - 6 - 2020

V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ XUYỀN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lã Phi Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Quang Huy và ông Trần Xuân Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Ngô Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở TAND huyện Phú Xuyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 14/ 2020/ TLST – DS ngày 04 tháng 02 năm 2020, về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/ 2020/ QĐXX - ST ngày 02 tháng 6 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 39/2020/QĐST - DS ngày 17/6/2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã Thành phố Hà Nội.

Địa chỉ: Số 217 đường Trần Phú, phường Văn Quán, quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Mạnh N, chức vụ: Giám đốc Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã Thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1975

HKTT: Thôn Th, xã Từ, huyện X, Thành phố Hà Nội.

Nơi ở: Thôn Ph, xã Th, huyện X, Thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Hợp tác xã may thời trang cao cấp Thuận Thành.

Địa chỉ: Thôn th, xã T, huyện X, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn Ch; chức vụ: Chủ tịch HĐQT kiêm giám đốc.

Ông N có mặt; bà H, ông Ch đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình xét xử, đại diện nguyên đơn ông Vũ Mạnh N trình bày:

Ngày 29/6/2018, Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã Thành phố Hà Nội, có cho bà Nguyễn Thị H vay 250.000.000 đồng (*Hai trăm năm mươi triệu đồng*), bằng hợp đồng tín dụng số 116/2018/HĐTD ngày 29/6/2018. Theo hợp đồng: Phương thức vay: Từng lần; mục đích sử dụng tiền vay: Mua nguyên vật liệu để mở rộng kinh doanh; thời hạn vay: 36 tháng, kể từ ngày 29/6/2018 đến ngày 29/6/2021; lãi xuất cho vay: 6,3%/năm; phí cấp liên nhiệm: 0,0%, lãi xuất quá hạn: 130% lãi xuất cho vay trong hạn; thời điểm thu lãi tiền vay: Thu sau 03 tháng/lần kể từ ngày nhận nợ. Tuy nhiên từ khi vay cho đến khi Tòa án thụ lý vụ án bà H chưa trả cho Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã Thành phố Hà Nội đồng nào; Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã Thành phố Hà Nội nhiều lần đôn đốc bà Hà trả nợ, nhưng phía bà Hà khất lần không trả. Vì vậy Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã Thành phố Hà Nội đã khởi kiện ra Tòa án yêu cầu anh bà Nguyễn Thị Hà thanh toán toàn bộ các khoản nợ gốc, lãi của khoản vay, tạm tính đến ngày 30/11/2019, cụ thể là: Dư nợ gốc: 250.000.000 đồng, nợ lãi: 7.087.500 đồng, nợ lãi quá hạn: 1.934.131 đồng. Tổng là 259.021.631 đồng.

Trường hợp bà Nguyễn Thị H không trả được nợ thì Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã Thành phố Hà Nội có quyền yêu cầu kê biên, phát mại toàn bộ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với quyền sử dụng đất: Thửa đất số 41, tờ bản đồ 5, diện tích 167m², tại thôn Từ Thuận, xã Vân Từ, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội, theo Giấy chứng nhận QSDĐ số AN 096066, do UBND huyện Phú Xuyên, Thành Phố Hà Nội cấp ngày 08/7/2009, mang tên bà Nguyễn Thị Hà. (Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, số Công chứng: 970/2018/HĐTC, quyển số: 02 – TP/CCSCC/HĐGD, được lập tại Văn phòng Công chứng Trần Thiết Thành phố Hà Nội, ngày 28/6/2018)

Về phía bị đơn bà Nguyễn Thị Hà:

Tại biên bản lấy lời khai ngày 22/5/2020, bà Hà xác nhận ngày 29/6/2018 bà Hà có vay của Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã Thành phố Hà Nội 250.000.000 đồng (*Hai trăm năm mươi triệu đồng*), bằng hợp đồng tín dụng số 116/2018/HĐTD ngày 29/6/2018. Tài sản thế chấp khoản vay là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với quyền sử dụng đất: Thửa đất số 41, tờ bản đồ 5, diện tích 167m², tại thôn Từ Thuận, xã Vân Từ, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội, do UBND huyện Phú Xuyên, Thành Phố Hà Nội cấp ngày 08/7/2009, mang tên bà Nguyễn Thị Hà. Nay phía Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã Thành phố Hà Nội yêu cầu trả nợ, bà Hà sẽ có trách nhiệm trả nợ. Trường hợp bà Hà không trả được nợ cho Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã Thành phố Hà Nội thì bà Hà đồng ý để Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã Thành phố Hà Nội có quyền yêu cầu kê biên phát mại tài sản đã thế chấp.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Hợp tác xã may thời trang cao cấp Thuận Thành, do ông Nguyễn Văn Ch là người đại diện theo pháp luật; Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng theo đúng quy định của pháp luật, nhưng ông Chung không có quan điểm gì về việc giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã Thành phố Hà Nội đề nghị Tòa án giải quyết buộc bà Nguyễn Thị Hà phải thanh toán trả nợ tính đến ngày 25/6/2020, cụ thể là: Dư nợ gốc: 225.000.000 đồng; tiền lãi: 17.586.450 đồng. Tổng là: 242.586.450 đồng (*Hai trăm bốn mươi hai triệu năm trăm sáu mươi tám nghìn bốn trăm năm mươi đồng*).

Kể từ ngày 26/6/2020 bà Nguyễn Thị H còn phải trả Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã Thành phố Hà Nội khoản lãi tính trên dư nợ gốc chưa thanh toán của hợp đồng theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng cho đến khi thanh toán hết dư nợ gốc.

Trường hợp bà Nguyễn Thị H không trả được nợ thì Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã Thành phố Hà Nội có quyền yêu cầu kê biên, phát mại toàn bộ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với quyền sử dụng đất: Thửa đất số 41, tờ bản đồ 5, diện tích 167m², tại thôn Từ Thuận, xã Vân Từ, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội, theo Giấy chứng nhận QSDĐ số AN 096066, do UBND huyện Phú Xuyên, Thành Phố Hà Nội cấp ngày 08/7/2009, mang tên bà Nguyễn Thị Hà.

Đại diện VKSND huyện Phú Xuyên tham gia phiên tòa phát biểu về việc giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định về thủ tục tố tụng của Pháp luật TTDS. Nguyên đơn đã chấp hành đầy đủ nghĩa vụ tố tụng. Bị đơn và người có nghĩa vụ liên quan chưa chấp hành đầy đủ nghĩa vụ tố tụng của mình.

Về nội dung: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; cụ thể buộc bà Nguyễn Thị Hà phải thanh toán trả Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã Thành phố Hà Nội, tính đến ngày 25/6/2020, cụ thể là: Dư nợ gốc: 225.000.000 đồng; tiền lãi: 17.586.450 đồng. Tổng là: 242.586.450 đồng

Trường hợp bà Nguyễn Thị Hà không trả được nợ thì Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã Thành phố Hà Nội có quyền yêu cầu kê biên, phát mại toàn bộ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với quyền sử dụng đất: Thửa đất số 41, tờ bản đồ 5, diện tích 167m², tại thôn Từ Thuận, xã Vân Từ, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội, theo Giấy chứng nhận QSDĐ số AN 096066, do UBND huyện Phú Xuyên, Thành Phố Hà Nội cấp ngày 08/7/2009, mang tên bà Nguyễn Thị Hà.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận định.

Về tố tụng:

Mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai, nhưng bà Nguyễn Thị H, ông Nguyễn Văn Ch vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Theo quy định tại Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án.

Căn cứ vào đơn khởi kiện, lời trình bày của các đương sự và các tài liệu chứng cứ khác, Hội đồng xét xử xác định đây là tranh chấp hợp đồng tín dụng. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên,

Thành phố Hà Nội theo quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án:

Ngày 29/6/2018, Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã Thành phố Hà Nội, có cho bà Nguyễn Thị H vay 250.000.000 đồng (*Hai trăm năm mươi triệu đồng*), bằng hợp đồng tín dụng số 116/2018/HĐTD ngày 29/6/2018. Theo hợp đồng: Phương thức vay: Từng lần; mục đích sử dụng tiền vay: Mua nguyên vật liệu để mở rộng kinh doanh; thời hạn vay: 36 tháng, kể từ ngày 29/6/2018 đến ngày 29/6/2021; lãi suất cho vay: 6,3%/năm; phí cấp liên nhiệm: 0,0%, lãi suất quá hạn: 130% lãi suất cho vay trong hạn; thời điểm thu lãi tiền vay: Thu sau 03 tháng/lần kể từ ngày nhận nợ. Tính đến ngày 25/6/2020 bà Nguyễn Thị H còn nợ lại Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã Thành phố Hà Nội số tiền, cụ thể là: Dư nợ gốc: 225.000.000 đồng; tiền lãi: 17.586.450 đồng. Tổng là: 242.586.450 đồng (*Hai trăm bốn mươi hai triệu năm trăm tám mươi sáu nghìn bốn trăm năm mươi đồng*).

Nên yêu cầu khởi kiện của Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã Thành phố Hà Nội về buộc bà Nguyễn Thị H phải thanh toán toàn bộ số nợ này tính đến ngày 25/6/2020 là có cơ sở. Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về thế chấp tài sản: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với quyền sử dụng đất: Thửa đất số 41, tờ bản đồ 5, diện tích 167m², tại thôn Từ Thuận, xã Vân Từ, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội, theo Giấy chứng nhận QSDĐ số AN 096066, do UBND huyện Phú Xuyên, Thành Phố Hà Nội cấp ngày 08/7/2009, mang tên bà Nguyễn Thị H. Do việc thế chấp tài sản để bảo đảm khoản tiền vay giữa các bên là hoàn toàn tự nguyện, có sự chứng kiến của cơ quan Công chứng; khi làm thủ tục thế chấp tài sản, các bên đều thực hiện đúng quy định của pháp luật. Vì vậy phía Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã Thành phố Hà Nội đề nghị được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên, phát mại, xử lý tài sản thế chấp trong trường hợp bà Nguyễn Thị H không thanh toán trả được toàn bộ các khoản nợ nêu trên là có cơ sở, hội đồng xét xử chấp nhận.

* Về án phí: Bà Nguyễn Thị H phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Yêu cầu khởi kiện của Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã Thành phố Hà Nội được pháp luật bảo vệ, nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí cho Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã Thành phố Hà Nội.

* Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 134, 135, 137, 138, 274, 275, 278, 280, 292, 293, 303, 304, 317, 318, 319, 320, 321, 322, 323, 327, 463, 465, 466, 470 của Bộ luật dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã Thành phố Hà Nội đối với bà Nguyễn Thị H.

Buộc bà Nguyễn Thị H phải trả cho Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã Thành phố Hà Nội tổng số tiền 242.586.450 đồng (*Hai trăm bốn mươi hai triệu năm trăm tám mươi sáu nghìn bốn trăm năm mươi đồng*). Trong đó số tiền nợ gốc 225.000.000 đồng; số tiền lãi: 17.586.450 đồng, theo hợp đồng tín dụng số 116/2018/HĐTD ngày 29/6/2018.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi trên dư nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng số 116/2018/HĐTD ngày 29/6/2018.

Trường hợp bà Nguyễn Thị H không trả được nợ thì Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã Thành phố Hà Nội có quyền yêu cầu kê biên, phát mại toàn bộ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với quyền sử dụng đất: Thửa đất số 41, tờ bản đồ 5, diện tích 167m², tại thôn Từ Thuận, xã Vân Từ, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội, theo Giấy chứng nhận QSDĐ số AN 096066, do UBND huyện Phú Xuyên, Thành Phố Hà Nội cấp ngày 08/7/2009, mang tên bà Nguyễn Thị Hà.

Trong trường hợp số tiền phát mại thu hồi từ tài sản thế chấp không đủ để trả nợ cho Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã Thành phố Hà Nội thì bà Nguyễn Thị Hà phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho đến khi hoàn thành xong nghĩa vụ trả nợ cho Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã Thành phố Hà Nội .

2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị H phải chịu 12.129.322 đồng (*Mười hai triệu một trăm hai mươi chín nghìn ba trăm hai mươi hai đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã Thành phố Hà Nội 6.475.000 đồng (*Sáu triệu bốn trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*), theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AE/2010/0005671 ngày 04/02/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội.

Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,

Điều 7, Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố;
- VKSND Thành phố, huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Lã Phi Hùng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

